

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc thẩm định hồ sơ đăng ký thu hồi khoáng sản từ hoạt động cải tạo, xây dựng công trình trên thửa đất ở và đất trồng cây lâu năm của hộ ông Lương Văn Tu, địa chỉ thửa đất tại Cầu Đầm, xã Mỹ Thái

Hôm nay vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 5 năm 2026 tại thửa đất của hộ ông Lương Văn Tu, địa chỉ thửa đất tại Cầu Đầm, xã Mỹ Thái.

I. Thành phần:

1. Đại diện UBND xã

- Ông: - Chức vụ:
- Ông: - Chức vụ:

2. Đại diện phòng Kinh tế xã

- Ông: Nguyễn Đức Khiêm..... - Chức vụ: Phó hương trưởng.....
- Ông: Hoàng Đức Việt..... - Chức vụ: Chuyên viên.....
- Ông: - Chức vụ:

3. Đại diện Công an xã

- Ông: Nguyễn Văn Hiền..... - Chức vụ: Cán bộ.....
- Ông: - Chức vụ:

4. Đại diện BCH quân sự xã

- Ông: Lê Văn Đủ..... - Chức vụ: Phó chi ủy trưởng.....
- Ông: - Chức vụ:

5. Đại diện thôn Cầu Đầm, xã Mỹ Thái

- Ông: Ngô Văn Lân..... - Chức vụ: Trưởng thôn.....

6. Đại diện chủ sử dụng đất

- Ông: Lương Văn Tu..... Chủ sử dụng đất.....

II. Nội dung làm việc:

UBND xã Mỹ Thái nhận được hồ sơ đề nghị đăng ký thu hồi khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) trong quá trình thực hiện cải tạo, xây dựng công trình trên thửa đất số 39, tờ bản đồ số 4, diện tích 2.896,0m² (trong đó 400m² đất ở và 2.496,0m² đất trồng cây lâu năm), được UBND huyện Lạng Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 840525 ngày 28/12/2001 (theo bản đồ địa chính đo đạc năm 2013 là thửa đất số 32, tờ bản đồ số 57, diện tích 2.988,6m²). Kết quả kiểm tra, thẩm định như sau:

1. Kết quả kiểm tra hồ sơ:

- * Thành phần hồ sơ:
 - + Bản đồ kỹ thuật kho nông sản
 - + Bản vẽ thiết kế kho nông sản
 - + Phương án kho nông sản (đất san lấp) theo quy hoạch của liên chi tạo, xây dựng công trình hiện tại
 - * Nội dung đồ án kỹ thuật:
 - + Tên kho nông sản: đất san lấp mặt bằng
 - + Vị trí kho nông sản: Thửa đất số 59, tờ bản đồ số 4, diện tích 2.896,0 m² được UBND huyện Long Xuyên cấp GCN QSD đất số U.84.05.25 ngày 28/12/2001; tổng đất có 100 m² đất ở và 2496 m² đất trồng cây lâu năm (theo bản đồ địa chính do đặc nam 2013 lập thửa đất số 32, tờ bản đồ số 57) địa chỉ thửa đất tại thôn Cầu Tròn, xã Mỹ Thới, thị trấn Núi Sập
 - + Mục đích kho nông sản: liên chi tạo, xây dựng công trình hiện tại
 - + Diện tích khu vực kho: 320,2 m²
 - + Khối lượng đất dư thừa kho: 854,2 m³

2. Kết quả kiểm tra thực địa tại thửa đất

Hiện trạng thửa đất kê ông Lương Văn Tu đang sử dụng: trên thửa đất có 01 nhà cấp 4 và công trình phụ gồm lợp, nhà vệ sinh, sân, với tổng diện tích công trình khoảng 200 m². Khu vực xung quanh trồng cây ăn quả, cây họ và dừa.

Địa hình thửa đất không bằng phẳng, bề mặt cao hơn đường bê tông liên kế thửa đất khoảng 3,0 m.

3. Các ý kiến của các thành phần tham gia

* Ý kiến của Ông Lương Văn Tu: Hộ gia đình có nhu cầu cải tạo, xây dựng công trình nhà ở trên đất. Tuy nhiên do bề mặt thửa đất hộ gia đình đang sử dụng sát dốc, chênh lệch độ cao so với mặt đường kể tầng liền kề thửa đất khoảng 3,0m nên gia đình đề nghị được san gạt, hạ thấp bề mặt thửa đất để thuận tiện cho xây dựng công trình. Phần đất dư thừa gia đình sẽ cho xã để thực hiện đắp, khắc phục sự còi cọc. Cửa đất từ con lạch sau khi được cấp phép chấp hành nộp các nghĩa vụ tài chính theo quy định, thủ tục san gạt, cải tạo đúng trong phạm vi tích đất được cấp phép; thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trong quá trình thi công.

* Ý kiến của Công an xã: Hộ ông Lương Văn Tu đề nghị cấp phép, thu hồi khoãng san tại thửa đất đã được UBND huyện cấp GCN.ĐD đất để nghị hộ gia đình san lấp được cấp phép thi công đúng nội dung giấy phép. Trong quá trình thi công thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông và sức khỏe người và cư dân sống tại địa phương.

* Ý kiến BCH quân sự xã: Vì tài đề nghị thu hồi khoãng san không ảnh hưởng đến quốc phòng an ninh thuộc phạm vi BCH quân sự xã quản lý.

* Ý kiến trưởng thôn Cầu Đản

Đề nghị hộ gia đình sau khi được cấp phép thi công, vẫn chuyển đảm bảo an toàn, giữ an ninh trật tự, sử dụng phương tiện vận tải phù hợp tránh ảnh hưởng đến đường giao thông; thi công trong khung giờ hành chính.

4. Kết luận

Sau khi xem xét hồ sơ và kiến tra thực địa, các thành phần tham dự hội nghị thống nhất nhất trí với đề nghị thu hồi khoãng san của hộ gia đình ông Lương Văn Tu; đề nghị phòng kỹ thuật hoàn thiện các thủ tục theo quy định, trình chỉ đạo UBND xã cấp giấy xác nhận thu hồi khoãng san cho hộ gia đình ông Lương Văn Tu.

Trong quá trình hộ gia đình thực thi công, chỉ đạo.

Giám sát của các cơ quan chức năng và thôn Cầu Đàm.

Biên bản lập xong hồi 11. giờ 30. phút cùng ngày, đã đọc cho mọi người nghe và nhất trí ký tên./.

ĐẠI DIỆN UBND XÃ


ĐẠI DIỆN PHÒNG KINH TẾ

ĐẠI DIỆN BAN CHQS XÃ

PHÓ CHỦ TỊCH TRƯỞNG


Phó Chủ tịch Lê Văn Đức

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT


Lương Văn Lưu


Nguyễn Đức Khiêm
ĐẠI DIỆN CÔNG AN XÃ


Nguyễn Văn Hữu

ĐẠI DIỆN THÔN CẦU ĐÀM


Ngô Văn Lâm.

**HỘ GIA ĐÌNH
LƯƠNG VĂN TU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Mỹ Thái, ngày 11 tháng 05 năm 2026

BẢN ĐĂNG KÝ THU HỒI KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thái

1. Ông Lương Văn Tu Năm sinh: 1972, CCCD số 0240 7200 8491

Địa chỉ: Thôn Cầu Đầm, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại:

Đề nghị cho phép thu hồi khoáng sản: đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp phục vụ san lấp Dự án xây dựng công trình khẩn cấp Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh) trong quá trình thực hiện cải tạo mặt bằng xây dựng nhà ở trên thửa đất ở và đất trồng cây lâu năm;

Diện tích khu vực đề nghị thu hồi khoáng sản là: **320,2 m²**, tại vị trí thửa đất số 39 tờ bản đồ địa chính số 04 cũ nay là thửa đất số 32 tờ bản đồ số 139 xã Mỹ Thái của gia đình (thể hiện trong bản vẽ ranh giới khu vực đề nghị thu hồi khoáng sản kèm theo);

Khối lượng khoáng sản đề nghị thu hồi: **854,2 m³**.

Thời gian thu hồi: **03 tháng** kể từ ngày được cấp Giấy xác nhận thu hồi khoáng sản;

Gia đình chúng tôi cam kết nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, nghĩa vụ tài chính khác và thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lương Văn Tu
Lương Văn Tu

HỘ GIA ĐÌNH LƯƠNG VĂN TU**PHỤ LỤC****RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THU HỒI KHOÁNG SẢN**

(Kèm theo Bản đăng ký thu hồi khoáng sản ngày 11 tháng 05 năm 2026)

| Điểm khớp góc | Hệ tọa độ VN – 2000 | |
|---|---|------------|
| | <i>Kinh tuyến trục 107°, múi chiếu 3°</i> | |
| | X | Y |
| 1 | 2366129.969 | 416181.035 |
| 2 | 2366129.464 | 416188.851 |
| 3 | 2366127.028 | 416193.235 |
| 4 | 2366123.953 | 416198.147 |
| 5 | 2366118.835 | 416202.540 |
| 6 | 2366108.834 | 416192.858 |
| 7 | 2366115.102 | 416179.110 |
| Diện tích: 320,2 m² | | |
| Mức sâu thu hồi thấp nhất: đến cột +11,0 m (cao hơn cột nền đường bê tông liền kề gần điểm góc số 2 là + 2,42 m) | | |

HỘ GIA ĐÌNH
LƯƠNG VĂN TU
Số: 01/BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mỹ Thái, ngày 11 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO

Vị trí, khối lượng, chủng loại, thời gian thu hồi và xử lý khoáng sản sau thu hồi trong quá trình thực hiện cải tạo, san gạt, hạ cốt nền trên thửa đất của gia đình, tại khu vực Thôn Cầu Đầm, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thái

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản

Hộ gia đình: Ông Lương Văn Tu;

Đại diện: Ông Lương Văn Tu; Số CCCD: 0240 7200 8491;

Địa chỉ: Thôn Cầu Đầm, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại:

2. Cơ sở lập báo cáo

3.1. Cơ sở pháp lý

Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024;

Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Thông tư số 36/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản.

Và các tài liệu kỹ thuật khác.

II. THÔNG TIN VỀ KHOÁNG SẢN ĐƯỢC THU HỒI

1. Hiện trạng, lý do đề xuất thu hồi khoáng sản

Khu đất thực hiện cải tạo, san gạt, hạ cốt nền và thu hồi khoáng sản: đất làm VLXDĐT (đất san lấp phục vụ san lấp Dự án xây dựng công trình khẩn cấp Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh

Bắc Ninh) tại thửa đất số 39 tờ bản đồ địa chính số 04 cũ nay là thửa đất số 32 tờ bản đồ số 139 xã Mỹ Thái. Khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản có diện tích **320,2 m²** đã được Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Lạng Giang (cũ) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình (có GCN quyền sử dụng đất kèm theo). Do gia đình có nhu cầu cải tạo mặt bằng để xây nhà ở và xây dựng công trình phụ trợ nên cần tiến hành thực hiện cải tạo, san gạt, hạ cốt nền trong diện tích thửa đất. Trong quá trình thi công phát sinh dư thừa một lượng khoáng sản: đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) cần được thu hồi.

Vì vậy, việc nghiên cứu, thiết kế đưa vào khai thác, thu hồi lượng đất dư thừa tại khu vực trên là hoàn toàn đúng đắn và cần thiết; Vậy trân trọng đề nghị UBND xã Mỹ Thái cùng các ban ngành cơ quan chức năng xem xét, xác nhận cho phép gia đình thực hiện việc thu hồi khoáng sản: đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) tại khu vực trên;

2. Chất lượng khoáng sản

Chất lượng khoáng sản: phù hợp làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) phục vụ san lấp Dự án xây dựng công trình khẩn cấp Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

III. GIẢI PHÁP KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ

1. Vị trí khu vực thu hồi khoáng sản

- Khu vực thu hồi khoáng sản: tại Thôn Cầu Đàm, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh;
- Khu vực có địa hình đồi thấp;

Ranh giới vị trí khu vực thu hồi khoáng sản được xác định theo ranh giới thửa đất, giới hạn bởi các điểm khép góc từ 1 đến 10 như bảng 1.1:

Bảng 1.1. Tọa độ ranh giới khu vực xin thu hồi

| Khu vực | Điểm khép góc | Hệ tọa độ VN – 2000 | | Diện tích (m ²) |
|---|---------------|------------------------------------|------------|-----------------------------|
| | | Kinh tuyến trục 107°, múi chiếu 3° | | |
| | | X | Y | |
| Thôn Cầu Đàm, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh | 1 | 2366129.969 | 416181.035 | 320,2 |
| | 2 | 2366129.464 | 416188.851 | |
| | 3 | 2366127.028 | 416193.235 | |
| | 4 | 2366123.953 | 416198.147 | |

| Khu vực | Điểm khép góc | Hệ tọa độ VN – 2000 | | Diện tích (m ²) |
|---------|---------------|------------------------------------|------------|-----------------------------|
| | | Kinh tuyến trục 107°, múi chiếu 3° | | |
| | | X | Y | |
| | 5 | 2366118.835 | 416202.540 | |
| | 6 | 2366108.834 | 416192.858 | |
| | 7 | 2366115.102 | 416179.110 | |

2. Khối lượng khoáng sản thu hồi, xử lý khoáng sản sau thu hồi

2.1. Khối lượng khoáng sản thu hồi

Mức sâu thu hồi thấp nhất: đến cốt +11,0 m (cao hơn cốt nền đường bê tông liền kề gần điểm góc số 2 là + 2,42 m)

Khối lượng thu hồi khoáng sản dự kiến: **854,2 m³**.

2.2. Xử lý khoáng sản sau thu hồi

Khoáng sản thu hồi phục vụ san lấp Dự án xây dựng công trình khẩn cấp Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

3. Chế độ làm việc, công suất và thời gian thu hồi

3.1. Chế độ làm việc

- Chế độ làm việc phù hợp với Luật lao động.
- Phù hợp với điều kiện tự nhiên, thời tiết khí hậu khu vực và các đặc thù là làm việc ngoài trời.

- Chế độ làm việc của dự án được xác định theo chế độ làm việc không liên tục, nghỉ các ngày lễ lớn của đất nước, cụ thể như sau:

+ Số ca làm việc trong ngày: 01 ca.

+ Số giờ làm việc trong ca: 8 giờ.

3.2. Công suất và thời gian thu hồi

Công suất khai thác được xác định theo khối lượng và kế hoạch khai thác; khai thác dự kiến với công suất **854,2 m³/03 tháng**.

- Thời gian thu hồi khoáng sản: 03 tháng kể từ ngày ký văn bản chấp thuận;

4. Công nghệ khai thác

Xúc bốc trực tiếp bằng máy xúc thủy lực công suất 140KW – 200KW và vận chuyển bằng ô tô tự đổ, tải trọng từ 05 tấn trở lên và vận chuyển đến nơi tiếp nhận.

- Số lượng phương tiện phục vụ thi công dự kiến: 01 máy xúc, 05 - 07 ô tô;

IV: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Công tác bảo vệ môi trường thực hiện nghiêm túc theo nội dung đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 01/ĐKMT gia đình đã đăng ký với UBND xã Mỹ Thái ngày 11 tháng 05 năm 2026 và các quy định pháp luật về môi trường;

1. Ảnh hưởng của hoạt động thu hồi khoáng sản đến môi trường

Trong quá trình khai thác, thu hồi khoáng sản đất đá sẽ gây ảnh hưởng xấu tới môi trường cụ thể như sau:

a. Bụi, khí thải

Hoạt động của các phương tiện, máy móc thi công, các phương tiện vận chuyển trong quá trình khai thác, vận chuyển sẽ làm phát sinh bụi; và khí ô nhiễm CO, NOx, SO2,... trong quá trình hoạt động đốt nhiên liệu diesel của các động cơ máy móc, phương tiện. Bụi và khí thải phát sinh sẽ gây ảnh hưởng tới môi trường không khí khu vực thi công và khu vực xung quanh, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe công nhân trên công trường và sức khỏe người dân sống xung quanh khu vực.

b. Nước thải

*. *Nước mưa chảy tràn:*

Khi thi công vào mùa mưa, nước mưa chảy tràn qua khu thi công sẽ cuốn theo đất, cát ... rơi rớt xuống hệ thống thoát nước của khu vực. Với hoạt động thi công tính chất ô nhiễm của nước mưa là bị ô nhiễm về cơ học (đất, cát, rác), ô nhiễm hữu cơ, dầu mỡ... Vấn đề ô nhiễm nước mưa sẽ kéo theo sự ô nhiễm của nguồn nước tiếp nhận, gây tác động tới môi trường sinh thái thủy vực cũng như tác động xấu tới nhu cầu sử dụng nguồn nước này cho các mục đích khác.

*. *Nước thải sinh hoạt:*

Nước thải sinh hoạt của cán bộ công nhân viên làm việc chủ yếu chứa chất cặn bã, các chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và các vi sinh vật. Lưu lượng nước thải sinh hoạt được tính toán dựa trên nhu cầu cấp nước, với số lượng công nhân thi công là 07 người, nhu cầu cấp nước bình quân 100 lít/người ngày (Tiêu chuẩn dùng nước cho sinh hoạt theo quy định 20/TCN 33-85 của Bộ xây dựng là 100lít/người ngày). Như vậy, tổng lượng nước thải sinh hoạt hàng ngày là 0,7m³. Tổng lượng nước thải sinh hoạt bằng 100% tổng lượng nước cấp. Do đó, nước thải vào khoảng

0,7m³/ngày đêm. Theo đó khi nước thải sinh hoạt không được xử lý thì nồng độ các chất ô nhiễm vượt rất nhiều lần so với QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) gây tác động xấu tới thủy vực tiếp nhận, tác động xấu tới nhu cầu sử dụng nước trong khu vực.

c. Chất thải rắn sinh hoạt

Phát sinh trong quá trình sinh hoạt, làm việc của các bộ công nhân viên như: các chất thải hữu cơ, bao bì, giấy các loại, túi nilon, nhựa... nếu không có biện pháp xử lý sẽ gây ô nhiễm môi trường, tạo điều kiện cho các loại vi khuẩn cái hại như ruồi, muỗi phát triển, đây là nguyên nhân chính phát sinh lan truyền các loại dịch bệnh.

d. Chất thải nguy hại

Trong quá trình thi công các công trình chất thải nguy hại chủ yếu là dầu mỡ thải, cặn xăng dầu, ... do các động cơ sử dụng thải ra, và giặt lau dính dầu mỡ quá trình bảo dưỡng máy móc thiết bị, ...

e. Ảnh hưởng của tiếng ồn trong quá trình thi công

Tiếng ồn phát sinh từ hoạt động thi công bao gồm:

- Hoạt động san gạt.
- Hoạt động thi công: Phương tiện, máy móc thiết bị thi công;
- Ngoài ra, tiếng ồn còn phát sinh từ hoạt động sinh hoạt tại các khu tập trung công nhân.

► Đối tượng, phạm vi bị tác động

- + Đối tượng bị tác động: công nhân làm việc tại công trường, dân cư xung quanh.
- + Phạm vi ảnh hưởng: tiếng ồn phát sinh do các loại máy móc thiết bị thi công, tác động này kéo dài trong suốt quá trình thi công xây dựng. Xung quanh khu vực thực hiện thi công có đông dân cư sinh sống nên trong quá trình thi công gia đình sẽ có biện pháp giảm thiểu tối đa các tác động do tiếng ồn gây ra

- Mức độ tác động

- Tiếng ồn do hoạt động của các phương tiện thi công san gạt, vận chuyển đất đá thải, nguyên vật liệu ra vào.

2. Các biện pháp bảo vệ môi trường

a. Giảm thiểu tác động xấu do bụi, khí thải

Giảm thiểu tác động từ hoạt động san gạt, vận chuyển, đất đá thải, các phương tiện giao thông, thi công trên công trường;

- Bố trí các phương tiện giao thông ra vào khu vực thi công hợp lý, không để ùn tắc giao thông, lưu lượng quá đông.

- Máy móc thiết bị tham gia thi công đảm bảo các yếu tố đạt tiêu chuẩn khí thải.

- Các xe ô tô chở đất chạy trên đường phải có bạt che chắn bụi, bố trí 01 xe ô tô chứa téc nước tưới nước ở những đoạn đường nhiều bụi.

- Đối với các hoạt động vận chuyển và thi công gây ra những tác động môi trường lớn (ồn, bụi), hạn chế vận chuyển vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông (6h30 - 7h30, 16h30p-17h), không thi công khai thác vào giờ nghỉ ngơi của nhân dân khu vực (từ 12h00 đến 13h) và buổi tối từ 17h đến 6h sáng hôm sau.

b. Giảm thiểu tác động xấu do nước thải

** Nước mưa chảy tràn:*

Hạn chế nước mưa chảy tràn trong giai đoạn thi công. Gia đình sẽ phối hợp với đơn vị thi công thực hiện các biện pháp sau:

- Tổ chức nạo vét cống rãnh thoát nước thường xuyên.

- Hạn chế triển khai thi công vào mùa mưa bão.

Không để rác thải sinh hoạt vương vãi ra bề mặt công trường, ven các mương, cống thoát nước.

onán
- Nghiêm cấm việc tập trung các loại bùn, đất, cát, đá dăm... gần các tuyến thoát nước nhằm tránh việc vương vãi, hoặc khi có mưa sẽ bị nước mưa chảy tràn cuốn vào nguồn nước mặt.

** Nước thải sinh hoạt:*

- Giảm thiểu lượng nước thải bằng việc tuyển dụng nhân công địa phương có điều kiện ăn ở, sinh hoạt tại gia đình. Tổ chức nhân lực hợp lý theo từng giai đoạn thi công;

Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, không để bùn, đất, rác xâm nhập vào đường thoát nước thải. Đường thoát nước thải sinh hoạt tạm thời sẽ được đưa vào tuyến quy hoạch hay hệ thống thoát nước tùy theo từng giai đoạn thực hiện xây dựng. Phải đảm bảo nguyên tắc không gây trở ngại, làm mất vệ sinh cho các hoạt động xây dựng cũng như không gây ảnh hưởng đến hệ thống thoát nước chung của khu vực.

c. Giảm thiểu tác động xấu do chất thải rắn sinh hoạt

+ Bố trí khu vực thi công 02 thùng rác có nắp đậy dung tích 120 lít để công nhân thải bỏ chất thải khi phát sinh. Thu gom cuối ngày vận chuyển đến bãi rác chung của phường hoặc nơi phân huỷ tập trung theo quy định của địa phương.

d. Giảm thiểu tác động xấu do chất thải nguy hại

Đơn vị thực hiện sẽ thực hiện các biện pháp sau để kiểm soát ảnh hưởng do các chất thải nguy hại là dầu mỡ và các chất thải nhiễm dầu mỡ, bao gồm các biện pháp sau:

- Hạn chế việc sửa chữa máy móc, xe cộ tại công trường (chỉ sửa chữa trong trường hợp sự cố). Các phương tiện hoạt động trên công trường khi đến hạn bảo dưỡng hoặc thay dầu được đưa tới các gara chuyên nghiệp để xử lý các vấn đề liên quan đến kỹ thuật. Không thực hiện sửa chữa tại khu vực để hạn chế tới mức thấp nhất sự rơi vãi của các loại dầu máy có chứa thành phần độc hại ra môi trường.

Thu gom tối đa lượng dầu mỡ rơi vãi và giặt lau dính dầu mỡ... vào các thùng chứa riêng biệt có nắp đậy đặt trong khu vực thi công;

e. Giảm thiểu do tiếng ồn trong quá trình thi công

Gia đình phối hợp với nhà thầu thi công áp dụng các biện pháp sau để giảm thiểu tiếng ồn:

- Hạn chế vận hành đồng thời các thiết bị gây ồn: Bố trí thời gian và sắp xếp các hoạt động thi công hợp lý nhằm hạn chế việc diễn ra đồng thời các hoạt động gây ồn để giảm mức ồn tổng số.

- Lựa chọn các thiết bị có tiếng ồn thấp;

Không sử dụng các thiết bị cũ, lạc hậu có khả năng gây ồn cao.

- Máy móc thiết bị đều phải được kiểm định đạt tiêu chuẩn. Thường xuyên duy tu bảo dưỡng các thiết bị máy móc đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Tắt những máy móc hoạt động gián đoạn nếu thấy không cần thiết để giảm thiểu mức ồn tích lũy ở mức thấp nhất.

- Trang bị phương tiện bảo hộ lao động chống ồn cho công nhân làm việc ở những khu vực có tiếng ồn cao.

Ngoài ra, để hạn chế sự ảnh hưởng của tiếng ồn của các máy móc như máy gạt, máy xúc, máy ủi... trong quá trình thi công đến hoạt động của khu vực xung quanh, cam kết không vận hành các loại máy có độ ồn cao vào ban đêm và giờ nghỉ trưa để tránh tác động đến sinh hoạt của người dân. Thời gian thi công khai thác khoáng sản hoạt động từ 06h-12h00 và 13h-17h.

3. Kết luận, kiến nghị và cam kết

Việc nghiên cứu, thiết kế đưa vào khai thác, thu hồi lượng khoáng sản: đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) dư thừa trong quá trình thực hiện cải tạo, san gạt, hạ cốt nền mặt bằng xong sẽ đảm bảo cho gia đình sớm triển khai các hoạt động xây dựng nhà ở và phát triển kinh tế, ổn định đời sống.

Do vậy, gia đình tôi trân trọng đề nghị UBND xã Mỹ Thái xem xét, xác nhận cho phép gia đình thực hiện việc thu hồi khoáng sản: đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) phục vụ san lấp Dự án xây dựng công trình khẩn cấp Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh tại khu vực trên.

Gia đình tôi xin cam kết thực hiện việc thu hồi khoáng sản: đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) phục vụ san lấp Dự án xây dựng công trình khẩn cấp Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh theo đúng vị trí, khối lượng, chủng loại, kế hoạch nêu trên. Thống kê, kiểm kê, tổng hợp đầy đủ khối lượng khoáng sản thu hồi thực tế để thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và các pháp luật khác có liên quan. Đồng thời cam kết thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường trong quá trình thu hồi khoáng sản.

Xin trân trọng cảm ơn!

ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH

Đu
Ghúy Vông Đu

HỘ GIA ĐÌNH
LƯƠNG VĂN TU
Số: 01/ĐKMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mỹ Thái, ngày 11 tháng 05 năm 2026

V/v đăng ký môi trường cho
dự án cải tạo, san gạt, hạ cốt
nền và thu hồi khoáng sản trên
thửa đất của gia đình

Kính gửi: UBND xã Mỹ Thái

Hộ gia đình tôi là chủ hộ thực hiện dự án: cải tạo, san gạt, hạ cốt nền và thu hồi khoáng sản phục vụ san lấp Dự án xây dựng công trình khẩn cấp Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh trong diện tích thửa đất số 39 tờ bản đồ địa chính số 04 cũ nay là thửa đất số 32 tờ bản đồ số 139 xã Mỹ Thái. Khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản có diện tích **320,2 m²** đã được Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Lạng Giang (cũ) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình (có GCN quyền sử dụng đất kèm theo). Gia đình xin khai thác và vận chuyển đất dư thừa đi khi thực hiện cải tạo, san gạt, hạ cốt nền tạo mặt bằng để xây nhà ở, tại Thôn Cầu Đàm, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh. Thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Gia đình tôi xin đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường với UBND xã Mỹ Thái với các nội dung sau:

1. Thông tin chung về dự án:

- Tên dự án: Cải tạo, san gạt, hạ cốt nền và thu hồi khoáng sản đất làm VLXDĐT (đất san lấp) phục vụ san lấp Dự án xây dựng công trình khẩn cấp Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

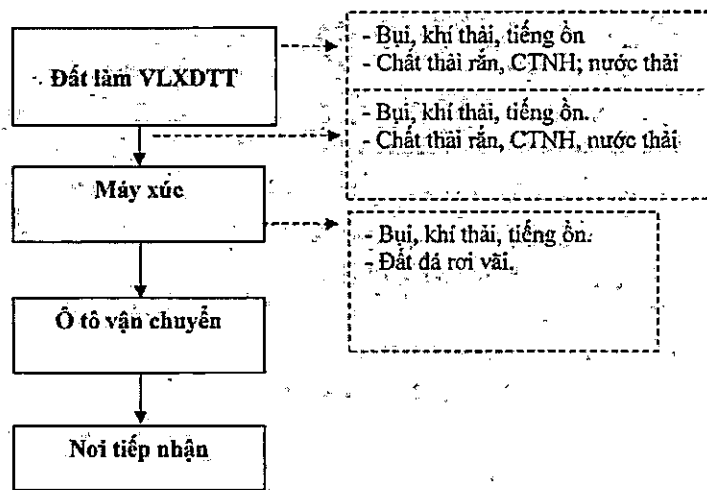
- Địa điểm thực hiện: Thôn Cầu Đàm, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh;

Do gia đình có nhu cầu xây dựng nhà ở khi thực hiện san gạt, hạ cốt nền, cải tạo mặt bằng trên thửa đất của gia đình sẽ có một phần đất thừa cần vận chuyển đi khỏi thửa đất. Gia đình xin đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường nội dung như sau:

- Quy mô; công suất; công nghệ và loại hình sản xuất, tiến độ thực hiện của dự án:

+ Quy mô: Khai thác và vận chuyển đất để thực hiện xây nhà ở, cải tạo vườn đồi với diện tích khai thác **320,2 m²**; khối lượng vận chuyển khoáng **854,2 m³**;

+ Công nghệ khai thác:



Hình 1. Sơ đồ công nghệ khai thác

* Mô tả quy trình công nghệ khai thác: xúc bốc trực tiếp bằng máy xúc thủy lực công suất 140KW - 200KW và vận chuyển bằng ô tô tự đổ, tải trọng từ 05 tấn trở lên và vận chuyển đến nơi tiếp nhận.

- Số lượng phương tiện phục vụ thi công dự kiến: 01 máy xúc, 05 - 07 ô tô;

- Tiến độ thực hiện: 90 ngày;

2. Nguyên, nhiên liệu sử dụng:

Bảng 1. Nguyên liệu, nhiên liệu sử dụng trong quá trình khai thác

| STT | Nguyên, nhiên liệu | Đơn vị | Khối lượng | |
|-----|--------------------|-----------|------------|--|
| 1 | Dầu Diezen | Lít/tháng | 350 | |

3. Loại, khối lượng chất thải phát sinh của dự án:

3.1. Loại và khối lượng nước thải phát sinh:

** Nước thải sinh hoạt*

- Phát sinh từ hoạt động của người lao động tại khu vực khai thác khoảng 07 người trong đó có 01 người của gia đình và 06 người điều khiển phương tiện máy xúc, ô tô vận chuyển.

Với lưu lượng tối đa khoảng 0,56 m³/ngày. Các thông số ô nhiễm đặc trưng bao gồm: BOD5, TSS, Amoni, tổng Coliforms...

** Nước mưa chảy tràn trên khai trường:*

Các thông số ô nhiễm đặc trưng bao gồm: COD, tổng chất rắn lơ lửng....

3.2. Nguồn và lưu lượng khí thải, tiếng ồn phát sinh:

- Bụi, khí thải từ hoạt động của các máy móc trong quá trình bóc xúc; Bụi, khí thải từ hoạt động của các phương tiện giao thông vận chuyển. Với các chất ô nhiễm đặc trưng gồm: CO, NOx, SO2, bụi.

- Bụi từ quá trình bóc trên khu vực khai thác, bụi khuếch tán từ mặt đường do các phương tiện vận chuyển. Với chất ô nhiễm đặc trưng là bụi.

- Tiếng ồn phát sinh từ các phương tiện giao thông vận chuyển, máy móc, thiết bị như máy xúc.

3.3. Loại và khối lượng chất thải rắn công nghiệp thông thường

* Chất thải rắn sinh hoạt: từ hoạt động của người lao động với lượng chất thải rắn phát sinh khoảng 03 kg/ngày.

* Chất thải rắn thông thường chủ yếu là đất đá rơi vãi trong quá trình bóc xúc, vận chuyển đất đi tiêu thụ: Lượng đất đá này phát sinh không lớn; xe ô tô có tải trọng từ 05 đến 07 tấn. Các ô tô đều sử dụng bạt che chắn đất, nhằm hạn chế rơi vãi trong quá trình vận chuyển.

3.4. Loại và khối lượng chất thải nguy hại:

Phát sinh từ quá trình bảo dưỡng, sửa chữa những hỏng hóc nhỏ trên khai trường với lưu lượng chất thải nguy hại không đáng kể.

4. Phương án thu gom, quản lý và xử lý chất thải của dự án:

4.1. Phương án thu gom, quản lý và xử lý nước thải:

- Đối với nước thải sinh hoạt sử dụng nhà vệ sinh của hộ gia đình Ông Lương Văn Tu đang sử dụng; hộ dân liền kề để xử lý nước thải, do thời gian thực hiện ngắn, ít lao động (trong 01 tháng, 7 người, thường xuyên di chuyển để vận chuyển đất đến công trình sau khi được UBND xã xác nhận cho phép thu hồi khai thác khoáng sản đất làm VLXDTT (đất san lấp) phục vụ san lấp Dự án xây dựng công trình khẩn cấp Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh, vận chuyển theo quy định). Nước thải sau khi được xử lý qua bể tự hoại sẽ được chảy ra rãnh thoát nước của khu vực dân cư.

4.2. Phương án thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn thông thường

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt: được thu gom, xử lý theo quy định.

- Đất, đá bị rơi vãi trên tuyến đường vận chuyển sẽ được quét dọn không để ảnh hưởng tới môi trường và mỹ quan.

4.3. Phương án thu gom, quản lý và xử lý chất thải nguy hại

- Đối với chất thải sản xuất nguy hại: Giẻ lau dính dầu mỡ, các chi tiết máy hỏng được thu gom, lưu giữ trong thùng có nắp đậy, trước khi bàn giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định, đảm bảo không vương vãi vào môi trường xung quanh.

4.4. Phương án thu gom, quản lý và xử lý khí thải, tiếng ồn:

Thực hiện đập bạt, phun nước dập bụi trên các tuyến đường vận chuyển; đảm bảo an toàn giao thông trong khu vực và trên các tuyến đường vận chuyển. Vận chuyển đất đúng tuyến đường, thời gian đã đăng ký.

Trang bị xe tưới nước có dung tích bồn chứa khoảng 5m³. Công tác tưới nước được thực hiện trong ngày (trừ những ngày mưa) nhằm giảm lượng bụi phát tán trong không khí, thời gian tưới và mật độ tưới tùy thuộc vào thời tiết, số lần tưới khoảng 2-4 lần/ngày. Tiêu chuẩn nước tưới đường 0,5 lít/m² (theo tiêu chuẩn Việt Nam TCXD33-2006).

- Các phương tiện vận chuyển có các tấm bạt che phủ kín nhằm hạn chế đất rơi vãi và bụi khuếch tán vào môi trường không khí.

- Tất cả các phương tiện vận tải tham gia vận chuyển đều được kiểm tra định kỳ đạt tiêu chuẩn của cơ quan đăng kiểm.

- Thu dọn đất đá rơi vãi trên tuyến đường vận chuyển nhằm giảm thiểu bụi, tạo cảnh quan, giao thông trên tuyến đường vận chuyển.

- Không sử dụng các máy móc cũ, lạc hậu có khả năng gây ồn cao.

chuẩn. Máy móc thiết bị phục vụ khai thác đều phải được kiểm định đạt tiêu

- Khi vận chuyển qua khu dân cư đặc biệt lưu ý không được rú ga, còi xe bừa bãi gây tiếng ồn, mà phải tuân thủ đúng luật giao thông đường bộ hiện hành.

- Đối với các hoạt động vận chuyển và thi công gây ra những tác động môi trường lớn (ồn, bụi), hạn chế vận chuyển vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông (6h30-7h30, 16h30p - 17h), không thi công khai thác vào giờ nghỉ ngơi của nhân dân khu vực (từ 12h00 đến 13h) và buổi tối từ 17h đến 6h sáng hôm sau.

Không để bụi bẩn, lầy lội, ô nhiễm môi trường (dùng khai thác, vận chuyển đất vào ngày mưa).

5. Cam kết thực hiện công tác bảo vệ môi trường

Cam kết các thông tin, số liệu, tài liệu cung cấp nội dung nêu trên được hộ gia đình cung cấp là trung thực, chính xác.

- Không sử dụng các hoá chất độc hại nằm trong danh mục cấm của Việt Nam và các Công ước Quốc tế mà Việt Nam tham gia trong quá trình hoạt động của dự án.

- Cam kết kiểm soát các nguồn thải phát sinh (bụi, khí thải, nước thải,...) đảm bảo không gây ô nhiễm, ảnh hưởng tới môi trường và các đối tượng xung quanh.

- Đối với các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại chủ dự án cam kết sẽ thu gom, lưu giữ và xử lý theo đúng quy định.

- Cam kết thường xuyên thu gom đất rơi vãi trên đường, tưới nước khu vực tuyến đường vận chuyển.

- Không làm ảnh hưởng đến các hộ gia đình liền kề.

- Không đổ đất vào đất nông nghiệp, đất tranh chấp, đất vi phạm.

Chúng tôi cam kết bảo đảm về độ trung thực, chính xác của các thông tin, số liệu được nêu trong các tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị UBND xã Mỹ Thái tiếp nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án cải tạo, san gạt, hạ cốt nền và thu hồi khoáng sản đất làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp phục vụ san lấp Dự án xây dựng công trình khẩn cấp Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh) trong diện tích thửa đất ở và đất trồng cây lâu năm của hộ gia đình chúng tôi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kinh Tế,
- Lưu: HS.

ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH

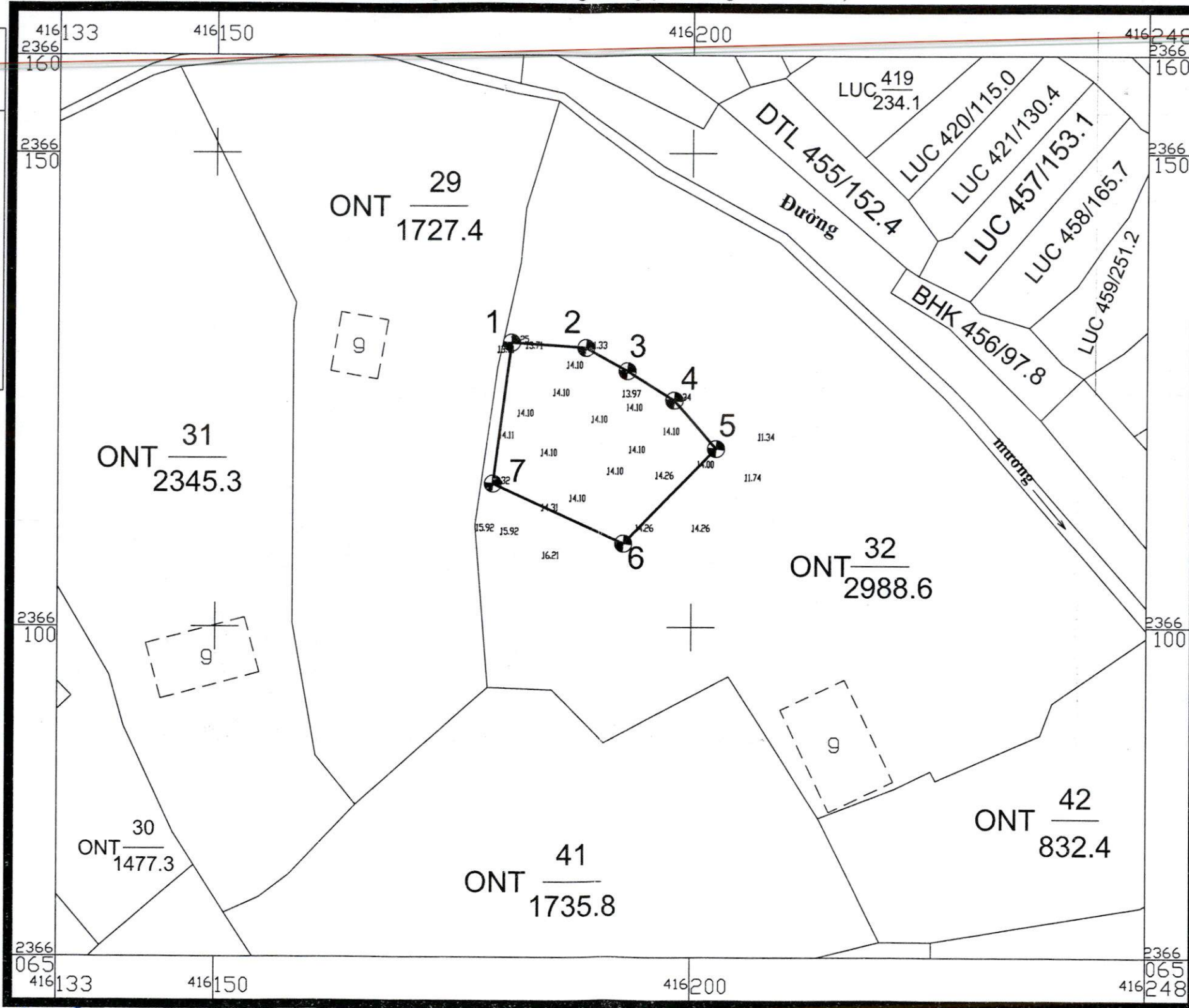
Lưu Văn Lưu

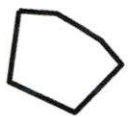
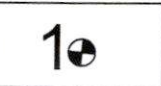
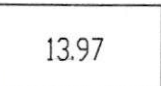
BẢN VẼ RANH GIỚI KHU VỰC THU HỒI KHOÁNG SẢN (ĐẤT SAN LẬP)
TRONG DIỆN TÍCH CẢI TẠO, XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TRÊN THỬA ĐẤT SỐ 39, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 4 (NAY LÀ THỬA ĐẤT SỐ 32, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 139) CỦA
ÔNG: LƯƠNG VĂN TU, KHU VỰC: THÔN CẦU ĐÀM, XÃ MỸ THÁI, TỈNH BẮC NINH

(Kèm theo Bản đăng ký thu hồi khoáng sản ngày tháng năm 2026)

CÁC ĐIỂM TỌA ĐỘ KHÉP GÓC

| Khu vực | Điểm khép góc | Tọa độ VN - 2000 | | Diện tích (m ²) |
|---|---------------|------------------|------------|-----------------------------|
| | | X | Y | |
| Thôn Cầu Đàm, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh | 1 | 2366129.969 | 416181.035 | 320.2 |
| | 2 | 2366129.464 | 416188.851 | |
| | 3 | 2366127.028 | 416193.235 | |
| | 4 | 2366123.953 | 416198.147 | |
| | 5 | 2366118.835 | 416202.540 | |
| | 6 | 2366108.834 | 416192.858 | |
| | 7 | 2366115.102 | 416179.110 | |



- CHỈ DẪN**
-  Ranh giới khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản
 -  Điểm mốc và số hiệu
 -  Điểm cao độ tự nhiên

Ngày 11 tháng 5 năm 2026
 "Được thành lập trên nền bản đồ địa chính"

TỈ LỆ 1:500
 1 cm trên bản đồ bằng 5m ngoài thực tế

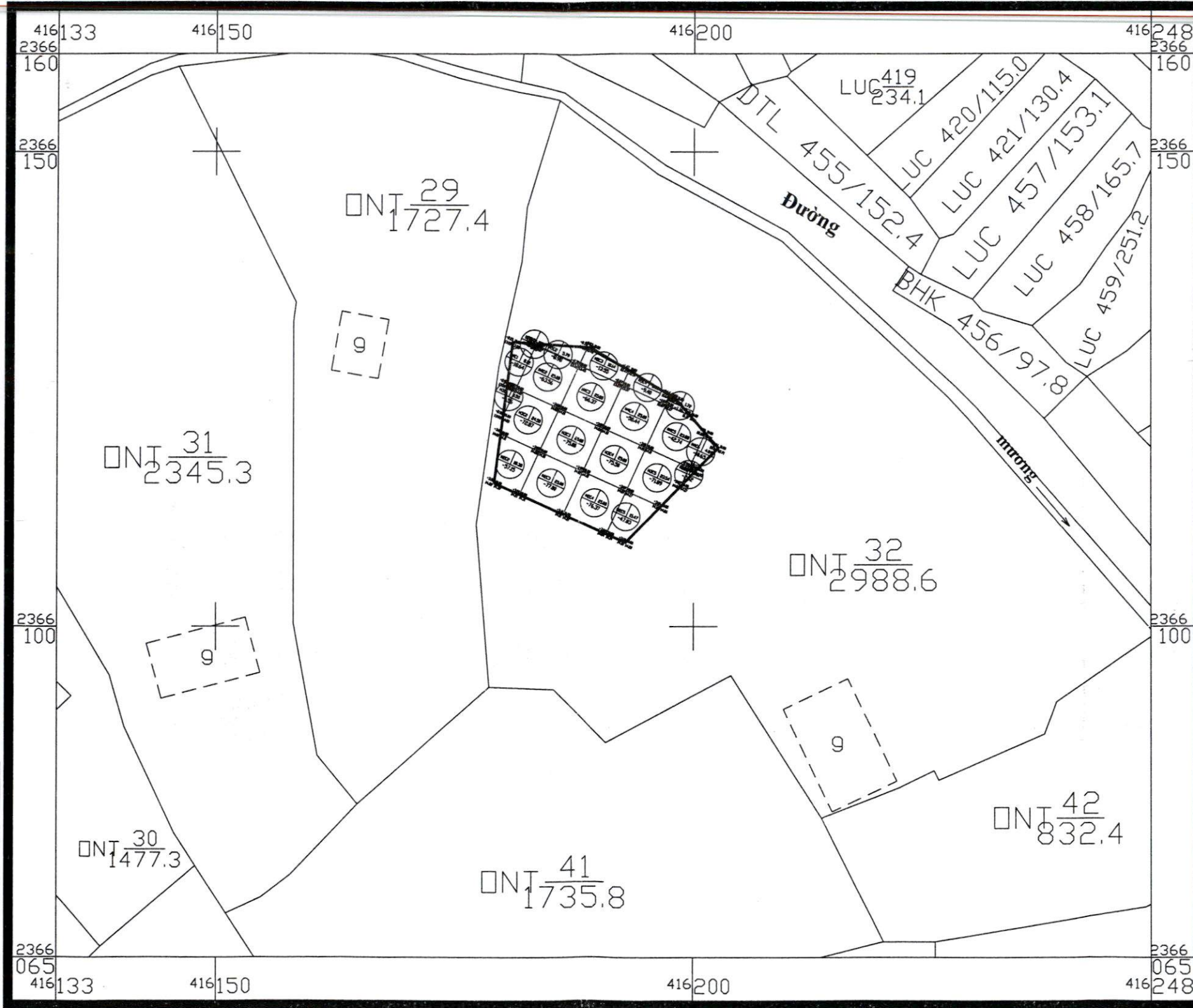
Ngày 11 tháng 5 năm 2026
CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT



BẢN VẼ TÍNH KHỐI LƯỢNG KHU VỰC THU HỒI KHOÁNG SẢN (ĐẤT SAN LẤP)

TRONG DIỆN TÍCH CẢI TẠO, XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TRÊN THỬA ĐẤT SỐ 39, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 4 (NAY LÀ THỬA ĐẤT SỐ 32, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 139) CỦA ÔNG: LƯƠNG VĂN TU, KHU VỰC: THÔN CẦU ĐÀM, XÃ MỸ THÁI, TỈNH BẮC NINH

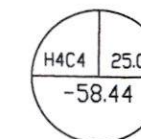
(Kèm theo Bản đăng ký thu hồi khoáng sản ngày tháng năm 2026)



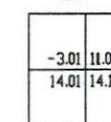
CHỈ DẪN



Ranh giới khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản



Hàng, cột | Diện tích lô
| Khối lượng



Chênh cao | Cao độ thiết kế
| Cao độ tự nhiên

| STT | Hạng mục | Khối lượng | Đơn vị |
|-----|-----------------------------|------------|----------------|
| 1 | Khối lượng đất đào mặt bằng | -854.18 | m ³ |
| 2 | Khối lượng đất đắp mặt bằng | 0.00 | m ³ |
| 3 | Khối lượng đất đào taluy | 0.00 | m ³ |
| 4 | Khối lượng đất đắp taluy | 0.00 | m ³ |
| 5 | Chiều sâu bóc hữu cơ | 0.10 | m |
| 6 | Khối lượng đào đất hữu cơ | 32.02 | m ³ |
| 7 | Khối lượng đất thừa | 854.18 | m ³ |
| 8 | Δh để cân bằng đào đắp | 2.67 | m |
| 9 | Tổng diện tích san lấp | 320.18 | m ² |

BẢNG KHỐI LƯỢNG THEO HÀNG

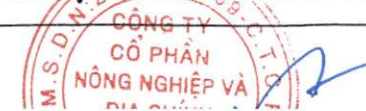
| Cộng hàng | H2 | H3 | H4 | H5 |
|----------------|--------|---------|---------|---------|
| S đắp: 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 |
| V đắp: 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 |
| S đào: 320.78 | 92.95 | 100.42 | 111.90 | 215.51 |
| V đào: -854.18 | -23.30 | -202.56 | -231.92 | -219.71 |

BẢNG KHỐI LƯỢNG THEO CỘT

| Cộng cột | C1 | C2 | C3 | C4 | C5 | C6 |
|----------------|--------|---------|---------|---------|---------|--------|
| S đắp: 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 |
| V đắp: 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 | 0.00 |
| S đào: 320.78 | 9.76 | 73.67 | 85.14 | 81.90 | 64.61 | 5.70 |
| V đào: -854.18 | -23.30 | -202.56 | -231.92 | -219.71 | -163.62 | -13.07 |

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

CÔNG TY CP NÔNG NGHIỆP VÀ ĐỊA CHÍNH PHƯƠNG BẮC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

(Về việc đào xúc, san gạt và vận chuyển đất dư thừa)

Căn cứ vào Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu của hai bên;

Hôm nay ngày 15/5/2026 tại hộ gia đình hộ ông Lương Văn Tu, địa chỉ tại thôn Cầu Đàm, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh, chúng tôi gồm:

1. Đại diện bên thuê đào xúc, san gạt và vận chuyển đất (bên A)

- Ông Lương Văn Tu

- Hộ khẩu thường trú: thôn Cầu Đàm, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

2. Đại diện bên nhận đào xúc và vận chuyển đất (bên B)

Đơn vị khai thác: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Nhật Đức.

Địa chỉ: Lô 38-BLK17, đường Lê Duẩn 1, Khu đô thị phía Nam, Phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

Mã số thuế: 2400639517

Đại diện pháp luật: Nguyễn Đức Quảng – Giám đốc.

Hai bên cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng theo các điều khoản sau đây:

Điều 1. Nội dung hợp đồng:

Bên A đồng ý giao và bên B đồng ý nhận đào xúc, hạ cốt nền, vận chuyển đất dư thừa đi san lấp công trình Xử lý, khắc phục sự cố sạt trượt hư hỏng các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Hình thức, đơn giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán:

1. Hình thức hợp đồng: Theo đơn giá

2. Khối lượng và đơn giá hợp đồng:

- Diện tích, trữ lượng: Bên B thực hiện thi công trong diện tích thửa đất, mức sâu do bên A yêu cầu.

- Đơn giá đào xúc và san gạt mặt bằng, hạ cốt nền là 9.000 đồng/1m³

- Đơn giá vận chuyển: Do bên B tự thỏa thuận.

3. Tạm ứng: Trong thời gian bên B thi công, bên A tạm ứng cho bên B bằng nhiên liệu (Xăng, dầu) hàng ngày.

4. Thanh toán: Sau khi bên B hoàn thành việc san gạt, hạ cốt nền và vận chuyển đất dư thừa theo nội dung nêu trên, bên A sẽ thanh toán 100% giá trị khối lượng cho bên B (đã chiết khấu, trừ trừ tiền nhiên liệu bên A tạm ứng cho bên B), trong thời gian không quá 15 ngày kể từ ngày kết thúc hợp đồng.

5. Phương thức thanh toán: Bằng tiền mặt (VNĐ).



Điều 3: Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/5/2026 đến hết ngày 20/6/2026.

Điều 4: Nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên

1. Trách nhiệm và nghĩa vụ của bên A:

- Trong thời gian thi công, hàng ngày cung cấp đầy đủ nhiên liệu cho máy móc, thiết bị tham gia thi công của bên B.

- Cử người xác nhận khối lượng đất vận chuyển đi của bên B.

- Có quyền từ chối thanh toán đối với những phiếu cấp nhiên liệu, phiếu đất bị tẩy, xóa và rách nát.

- Thanh toán cho bên B sau khi bên A đã thực hiện xong khối lượng hợp đồng theo khoản 2 và khoản 4 điều 2 hợp đồng này.

2. Trách nhiệm và nghĩa vụ của bên B.

- Điều động và bố trí máy móc, phương tiện thi công tốt nhất và phải đảm bảo đúng tiến độ, thời gian theo yêu cầu của bên A.

- Xác nhận tiền nhiên liệu mà bên A đã ứng cho bên B.

- Tự lo nơi ăn, chỗ ở cho công nhân của mình.

- Lái xe của bên B phải tuân thủ và chấp hành quy định về giao thông hiện hành.

- Sử dụng xe ô tô để vận chuyển có trọng tải từ 8 đến 10 tấn, đúng tuyến đường vận chuyển bên A đã cam kết.

- Thực hiện các loại bảo hiểm cần thiết theo quy định của pháp luật như: Bảo hiểm máy móc, thiết bị, bảo hiểm nhân lực của bên B.

- Trong quá trình vận chuyển đất, nếu xe của bên B gây tai nạn giao thông với con người hay hư hỏng các công trình giao thông, các công trình thủy lợi,, thì bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện san gạt mặt bằng, hạ cốt nền trong ranh giới khu vực bên A được cấp có thẩm quyền cho phép theo quy định; nộp tiền cấp quyền khai thác đất, thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường theo quy định đối với khối lượng đất dư thừa bên B vận chuyển đi san lấp mặt bằng.

Điều 5. Tạm dừng và chấm dứt hợp đồng

1. Tạm dừng thực hiện hợp đồng

- Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra, hoặc cả hai bên.

- Các trường hợp bất khả kháng.

- Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để cùng thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết. Trường hợp bên tạm dừng không thông báo mà tạm dừng gây thiệt hại thì phải bồi thường thiệt hại theo mức đội vi phạm.

2. Chấm dứt hợp đồng

- Một bên có quyền hủy bỏ hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng là điều kiện hủy bỏ mà các bên đã thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường thiệt hại.



- Bên hủy bỏ hợp đồng phải thông báo bằng văn bản cho bên kia biết về việc hủy bỏ, nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia thì bên hủy bỏ hợp đồng phải bồi thường.

- Khi hợp đồng bị hủy bỏ, thì hợp đồng không có hiệu lực kể từ thời điểm hủy bỏ và các bên phải hoàn trả cho nhau các khoản chi phí liên quan.

Điều 6. Cam kết chung:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong bản hợp đồng này. Nếu một trong hai bên không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đã nêu trong hợp đồng thì bên kia có quyền đơn phương chấp dứt hợp đồng mà không phải bồi thường thiệt hại cho việc chấp dứt đó.

- Nếu bên nào vi phạm hợp đồng thì bị phạt gấp 02 lần giá trị thanh toán và sẽ đưa vụ việc ra Tòa án kinh tế Bắc Giang để giải quyết. Mọi phán quyết của Tòa mang tính chất bắt buộc đối với cả hai bên.

Hợp đồng được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau, có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hai bên thanh lý kết thúc hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Lu
Trương Văn Lu

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
KS: Nguyễn Đức Quảng